



Trường THCS & THPT Lương Thế Vinh

NĂM HỌC 2019 - 2020

BÀI KHẢO SÁT MÔN TIẾNG VIỆT VÀO LỚP 6

Thời gian làm bài: 45 phút

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Đọc kỹ đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bằng cách khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

“Căn nhà sàn chật ních người mặc quần áo như đi hội. Mấy cô gái vừa lùi vừa trải những tấm lông thú trắng tấp từ đầu cầu thang tới cửa bếp giữa sàn. Bấy giờ, người già mới ra hiệu dẫn Y Hoa bước lên lối đi bằng lông thú mịn như nhung. Buôn Chư Lênh đã đón tiếp cô giáo đến mở trường bằng nghi thức trang trọng nhất dành cho khách quý”.

(Trích “Buôn Chư Lênh đón cô giáo”, Hà Đình Cẩn)

Câu 1. Cô giáo đến Buôn Chư Lênh để làm gì?

- A. Để vận động trẻ em đến trường
- B. Để dạy học
- C. Để mở trường học
- D. Để trao phần thưởng cho học sinh giỏi

Câu 2. Người dân Chư Lênh đón tiếp cô giáo Y Hoa như thế nào?

- A. Bằng thái độ nhiệt tình, chu đáo
- B. Bằng nghi thức trang trọng nhất dành cho khách quý
- C. Bằng cử chỉ vồn vã và rất chân tình
- D. Bằng hình thức trang trí lịch thiệp

Câu 3. Cách đón tiếp của người dân Chư Lênh đối với cô giáo thể hiện điều gì?

- A. Tấm lòng hiếu khách của bà con buôn làng.
- B. Khát khao được học chữ của bà con buôn làng.
- C. Thể hiện tình cảm yêu quý của bà con.
- D. Cả ba đáp án trên.

Câu 4. Trong đoạn văn trên có bao nhiêu hình ảnh so sánh?

- A. Hai
- B. Ba
- C. Bốn
- D. Năm

PHẦN II. TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài 1. (1,0 điểm)

Cho tiếng “trắng”, hãy tạo thành 2 từ ghép và 2 từ láy.

.....
.....
.....

Bài 2. (1,0 điểm) Ghép thêm một bộ phận vào câu “Buôn Chư Lênh đón cô giáo” để được một câu:

a. Có sử dụng 1 cặp quan hệ từ

.....
.....
.....

b. Có trạng ngữ chỉ thời gian

.....
.....
.....

Bài 3. (2,0 điểm) Cho đoạn thơ sau:

Hạt mưa mãi miết tròn tròn

Cây đào trước cửa lim dim mắt cười

Quát gom từng hạt nắng rơi

Làm thành quả – những mặt trời vàng mơ

(Trích “Tháng giêng của bé”, Đỗ Quang Huỳnh)

Xác định và chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 4. (4,0 điểm) Viết bài văn tả quang cảnh buổi sáng nơi em sinh sống.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....



Handwriting practice area consisting of 20 sets of horizontal lines. Each set includes a solid top line, a dashed midline, and a solid bottom line, providing a guide for letter height and placement.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)**

Câu 1. C	Câu 2. B	Câu 3. D	Câu 4. A
----------	----------	----------	----------

Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.

Câu 1. Cô giáo đến Buôn Chư Lênh để mở trường học.

Câu 2. Người dân Chư Lênh đón tiếp cô giáo Y Hoa bằng nghi thức trang trọng nhất dành cho khách quý.

Câu 3. Cách đón tiếp của người dân Chư Lênh đối với cô giáo thể hiện tấm lòng hiếu khách của bà con buôn làng, khát khao được học chữ của bà con buôn làng và tình cảm yêu quý của bà con.

Câu 4. Trong đoạn văn trên có 2 hình ảnh so sánh:

- Căn nhà sàn chật ních **người mặc quần áo như đi hội**.
- Bảy giờ, người già mới ra hiệu dẫn Y Hoa bước lên **lối đi bằng lông thú mịn như nhung**.

PHẦN II. TỰ LUẬN (8,0 điểm)**Bài 1. (1,0 điểm)**

Mỗi ý trả lời đúng được 0,5 điểm.

Gợi ý:

- Từ ghép: trắng tinh, trắng hồng
- Từ láy: trắng trẻo, trắng trắng

Bài 2. (1,0 điểm)**a. (0,5 điểm)**

Vì hiếu khách *nên* Buôn Chư Lênh đón cô giáo bằng nghi thức trang trọng nhất.

b. (0,5 điểm)

Sáng nay, Buôn Chư Lênh đón cô giáo.

Bài 3. (1,0 điểm)

Biện pháp tu từ (0,5 điểm): nhân hoá (*Cây đào, hạt mưa mang đặc điểm, hoạt động của con người như lim dim mắt cười, mãi miết trốn tìm*).

Tác dụng (1,5 điểm): Qua biện pháp tu từ nhân hóa, hình ảnh thiên nhiên trở nên sinh động và gần gũi hơn. Nó tạo nên sự kết nối giữa con người và thiên nhiên, làm cho cảnh vật trở nên sống động, thể hiện niềm vui và sự hồn nhiên trong cuộc sống. Đồng thời, cảnh vật cũng gợi lên cảm xúc ấm áp, vui vẻ trong không gian mùa xuân.

Bài 4. (4,0 điểm)

1. Yêu cầu về hình thức (1,0 điểm)

- Bài làm cần trình bày thành bài văn, có đủ ba phần mở bài, thân bài, kết bài, các phần được tách biệt thành các đoạn văn.
- Bài viết ngắn gọn, diễn đạt lưu loát, trình bày sạch sẽ, rõ ràng.
- Không mắc lỗi dùng từ, lỗi đặt câu, lỗi diễn đạt, lỗi chính tả.

2. Yêu cầu về nội dung (3,0 điểm)

Học sinh miêu tả quang cảnh buổi sáng nơi em sinh sống, nhưng bài viết cần đảm bảo các ý lớn sau:

Mở bài: Giới thiệu buổi sáng nơi em ở

Thân bài:

- Miêu tả bao quát:

+ Khung cảnh

+ Bầu trời

+ Không khí

+ ...

- Miêu tả chi tiết:

+ Cảnh vật: Gió, ánh nắng, cây cối,...

+ Những hành động của con người: Những người dân lao động, hàng xóm, gia đình em,...

+ Hành động của các con vật xung quanh em: Gà, chó, mèo, trâu,...

Kết bài: Cảm xúc, suy nghĩ của em khi được ngắm cảnh buổi sáng nơi em ở.